

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 01 /2021/HS-ST
Ngày 12 /01/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Quảng
Ông Trần Quang Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 29/12/2020 đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh T, sinh ngày 04/01/1993, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Kp 2, P 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1966, địa chỉ: Kp 2, P 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Bị cáo Phạm Vĩnh T bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 06/2011/HSST ngày 11/3/2011. Ngày 11/9/2012 Phạm Vĩnh T đã chấp hành xong án phạt tù cho hưởng án treo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Trị từ ngày 29/8/2020 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/8/2020, Phạm Vĩnh T thuê xe taxi đi từ thị xã Quảng Trị ra khu vực công viên Lê Duẩn, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tìm gặp và mua được của người đàn ông tên V (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 15 viên ma túy tổng hợp bỏ trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng, với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T thuê xe taxi về lại vào nhà mình ở số 77, đường Lê Duẩn thuộc

Kp 2, P 1, thị xã Q, cất giấu số ma túy được ở túi quần Rin treo trong phòng ngủ của T. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/8/2020, T lấy 02 đoạn ống nhựa có chứa ma túy mua được lúc chiều cầm trên tay đi ra đường Lê Duẩn, đoạn trước nhà T để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Quảng Trị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của T 15 viên nén màu hồng.

Tại Kết luận giám định số 694/KLGD ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *“15 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 1,5007g là ma túy loại Methamphetamine”*.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-TXQT ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phạm Vĩnh T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong có hình dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” ký hiệu mã số PS3A 104732, bên trong có chứa ma túy và toàn bộ bao gói trả lại sau giám định

-Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 29/8/2020, lực lượng công an thị xã Quảng trị phát hiện, bắt quả tang Phạm Vĩnh T cầm trên tay hai đoạn ống nhựa có chứa ma túy đi ra đường Lê Duẩn, phường 1, thị xã Quảng Trị, thu giữ của T 15 viên nén màu hồng. Tại Kết luận giám định số 694/KLGD ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *“15 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 1,5007g là ma túy loại Methamphetamine”*. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 23 Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[2] Quá trình tại cơ quan Điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Phạm Vĩnh T khai nhận: Bị cáo mua 15 viên ma túy màu hồng bỏ trong hai đoạn ống

nhựa với giá 1.000.000 đồng của người đàn ông tên V tại khu vực Công viên Lê Duẩn thành phố Đông Hà. Sau đó, bị cáo thuê xe taxi về lại vào nhà mình ở số 77, đường Lê Duẩn thuộc Kp 2, P 1, thị xã Q, cất giấu số ma túy được ở túi quần Rin treo trong phòng ngủ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/8/2020, bị cáo lấy ma túy mua được cầm trên tay đi ra đường Lê Duẩn, đoạn trước nhà để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Quảng Trị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Kháng định hành vi của bị cáo Phạm Vĩnh T cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị truy tố bị cáo Phạm Vĩnh T theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức về pháp luật nhưng đi vào con đường phạm tội; mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong dân cư; không những gây ảnh hưởng xấu đến đời sống kinh tế xã hội mà còn nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác, vì vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bà Nguyễn Thị TH mẹ của bị cáo được tặng kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh tổ quốc” và tặng huy chương “Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ” nên bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự nên khi lượng hình cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo Phạm Vĩnh T hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Trị, cần tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án (*Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng của vụ án là 15 viên nén màu hồng được bỏ trong hai đoạn ống nhựa màu trắng; sau giám định được gói trong gói niêm phong có dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị ký hiệu mã số PS3A 104732. Là vật cầm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy (*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra đã xác định 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Vĩnh T 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong có hình dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” ký hiệu mã số PS3A 104732; (*vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Công an thị xã Quảng Trị và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị*).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Quảng Trần Quang Hải

Mai Thị Thu Hà

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKS tỉnh;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Thi hành án DS thị xã Quảng Trị;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án.

Mai Thị Thu Hà

